

Văn học Việt nam

Văn học Việt Nam xuất hiện khá sớm, có hai thành phần là văn học dân gian truyền miệng và văn học viết. Văn học dân gian là nền tảng văn hoá truyền thống của Việt nam. Nó đóng vai trò quan trọng trong việc gìn giữ phát triển ngôn ngữ dân tộc, nuôi dưỡng tâm hồn nhân dân. Sáng tác dân gian gồm thần thoại, sử thi, truyền thuyết, cổ tích, truyện cười, câu đố, tục ngữ, ca dao, hò vè, những làn điệu dân ca, các hình thức sân khấu dân gian phong phú mang nhiều màu sắc các dân tộc ở Việt nam. Nền văn hóa dân gian ấy đã phát triển dưới dạng truyền miệng trước khi có chữ viết ở Việt nam.

Việt nam là dân tộc "tôn sư trọng đạo", với ngôn ngữ "nhất sỹ nhì nông" cho thấy ngay từ thời xa xưa nhà văn nhà thơ đã có một chỗ đứng tương đối cao trong thang giá trị xã hội Việt nam. Hơn nữa, có thể nói ở Việt nam, hầu như cả dân tộc sành thơ, yêu văn - từ vua quan, tướng lĩnh, sư sãi, sĩ phu đến sau này một cô thợ cấy, một cụ lái đò, một anh lính chiến đều thuộc nằm lòng câu lục bát, thử một bài vè. Không mấy ai là người Việt lại không thuộc nằm lòng ba câu Kiều hay một vài đoạn Hịch tướng sỹ.

Song song với dòng văn học truyền miệng, nền văn học bác học bắt đầu xuất hiện ở Việt Nam với các tác phẩm viết bằng chữ Hán (thế kỷ thứ X). Trong suốt một thời gian dài, các nền văn hoá phương Bắc, văn hoá Ấn Độ thông qua đạo Phật, đạo Nho đã ảnh hưởng sâu sắc đến nền văn học và chữ viết của Việt nam. Tuy nhiên bản sắc của văn hoá Việt Nam vẫn được bảo vệ và phát triển với việc xuất hiện văn học chữ Nôm vào thế kỷ XIII. Cho đến đầu thế kỷ 20 đã hình thành hai bộ phận văn học song song tồn tại tạo nên nền Văn học cổ điển Việt nam. Văn học chữ Hán gồm có thơ, văn xuôi, thể hiện tâm hồn, hiện thực Việt nam nên vẫn là văn chương Việt Nam. Văn học chữ Nôm hầu như chỉ có thơ, lưu truyền lại nhiều tác phẩm lớn.

Văn học cổ điển đã tạo nên những kiệt tác như Truyện Kiều (Nguyễn Du), Cung oán ngâm khúc (Nguyễn Gia Thiều), Chinh phụ ngâm (Đặng Trần Côn), Quốc âm thi tập (Nguyễn Trãi)... Việt Nam từ mấy thế kỷ trước cũng đã có những cây bút nữ độc đáo như Hồ Xuân Hương, Đoàn Thị Điểm, Bà huyện Thanh Quan. Về nội dung, chủ lưu là dòng văn chương yêu nước bất khuất chống ngoại xâm ở mọi thời kỳ và dòng văn chương phản phong kiến thường thông qua thân phận người phụ nữ. Phê phán các thói hư tật xấu của xã hội cũng là mảng đề tài quan trọng. Các thi hào dân tộc lớn đều là những nhà nhân đạo chủ nghĩa lớn.

Đặc biệt vào thế kỷ XVII, một số giáo sĩ phương Tây đã sử dụng chữ cái La Tinh để phiên âm tiếng Việt và nhờ vậy đã ra đời chữ Quốc ngữ. Sau hai thế kỷ, chữ Quốc ngữ đã ngày càng phổ biến và trở thành chữ viết chính thức của Việt Nam. Từ cuối thế kỷ XIX, dòng văn học bằng chữ quốc ngữ đã ra đời và phát triển mạnh mẽ với các tác phẩm văn xuôi, văn vần, truyện, thơ,... Từ những năm 20 của thế kỷ 20, văn học viết chủ yếu sáng tác bằng tiếng Việt qua chữ Quốc ngữ, có sự cách tân sâu sắc về các hình thức thể loại như tiểu thuyết, thơ mới, truyện ngắn, kịch... và sự đa dạng về xu hướng nghệ thuật, đồng thời phát triển với tốc độ nhanh. Dòng văn học trong giai đoạn này được gọi là Dòng Văn học Tiền Chiến với các tác phẩm của Nguyễn Công Hoan, Vũ Trọng Phụng, Ngô Tất Tố, Nguyên Hồng, Nguyễn Tuân, Nam Cao... Bên cạnh đó là những nhà thơ đặc sắc như Khái Hưng, Nhất Linh, Thâm Tâm, Xuân Diệu, Huy Cận, Hàn Mặc Tử, Nguyễn Bính, T.T.Kh., Chế Lan Viên, Tố Hữu...

Sau 1945, đất nước Việt nam bị chia cắt và đắm chìm trong chiến tranh. Ở Miền Bắc nền đã hình thành Văn học Cách mạng với các tác phẩm viết về Con người mới, về Xã hội mới, về Chiến tranh và Xây dựng Chủ nghĩa Xã hội. Ở Miền Nam dòng Văn học trong thời kỳ này chủ yếu xoay quanh các chủ đề Lịch sử, Chiến tranh và cuộc sống thực tại.

Sau 1975, đất nước Việt nam thống nhất, nền Văn học Việt nam Hiện đại phát triển từ lãng mạn đến hiện thực, từ âm hưởng chủ nghĩa anh hùng trong chiến tranh đã mở rộng ra toàn diện cuộc sống, đi vào đời thường, tìm kiếm các giá trị đích thực của con người. Văn học Việt Nam đang chuyển sang một giai đoạn mới mang tính dân tộc và tính hiện đại.

Các tác giả Việt nam đã giới thiệu nhiều thành tựu văn học của mình, từ văn học cổ điển đến văn học hiện đại ra nước ngoài và nhiều tác phẩm, tác giả Việt Nam đã được thế giới biết đến. Tuy nhiên trong dòng Văn học hiện đại chưa có những tác phẩm lớn xứng đáng với tầm cỡ thời đại.